

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC NHÀ BÁO THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

HOÀNG ANH TUẤN *

Tóm tắt: Đạo đức nhà báo là một dạng đạo đức nghề nghiệp được xã hội đặc biệt quan tâm. Ở Việt Nam hiện nay, đại bộ phận nhà báo có phẩm chất tốt về đạo đức nghề nghiệp. Bên cạnh đó, vẫn còn một số nhà báo vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Bài viết trình bày tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà báo. Những tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà báo là: đạo đức cách mạng là phẩm chất quan trọng hàng đầu của nhà báo; nhà báo phải hết lòng phục vụ nhân dân; nhà báo phải trung thực; nhà báo phải có ý thức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao đạo đức nhà báo ở nước ta hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, đạo đức, báo chí, đạo đức báo chí, đạo đức nhà báo.

1. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà báo

Tư tưởng của Hồ Chí Minh là một kho tàng vô giá. Nói đến tư tưởng của Hồ Chí Minh trước hết là nói đến tư tưởng của Người về đạo đức. Trong tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh có tư tưởng đạo đức nhà báo. Nội dung tư tưởng đạo đức nhà báo của Hồ Chí Minh mang giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, đã và đang định hướng hoạt động cho các thế hệ nhà báo Việt Nam hiện nay. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà báo có thể được khái quát ở những nội dung cơ bản sau đây.

Thứ nhất, đạo đức cách mạng là phẩm chất quan trọng hàng đầu của nhà báo. Đạo đức cách mạng theo Hồ Chí

Minh là phẩm chất quan trọng hàng đầu của các cán bộ cách mạng nói chung và các nhà báo cách mạng nói riêng. Người viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽¹⁾. Theo Hồ Chí Minh, nhà báo cũng phải là chiến sĩ cách mạng: “Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng, cố gắng trau dồi tư tưởng, nghiệp vụ và văn hoá; chú trọng học tập chính

(*) Thạc sĩ, Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội.

(1) Hồ Chí Minh (2005), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 5, tr. 251, 252.

trị để nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ; đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động⁽²⁾; “Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Mọi việc thành hay bại, chủ chốt là do cán bộ có phẩm chất đạo đức hay không”. Khi nói chuyện ở Đại hội lần thứ III của Hội Nhà báo Việt Nam tháng 9 năm 1962, Người khẳng định: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng. Cây bút, trang viết là vũ khí sắc bén của họ. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng⁽³⁾”. Trong thư gửi anh em văn hoá và trí thức Nam bộ ngày 25 tháng 5 năm 1947, Người viết: “Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính, trừ tà”.

Thứ hai, nhà báo phải có lập trường chính trị đúng đắn, hết lòng phục vụ nhân dân. Theo Người, hoạt động báo chí là hoạt động chính trị xã hội, nhiệm vụ của báo chí là phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân, nhà báo phải là chiến sỹ trên mặt trận cách mạng. Để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng của mình, nhà báo phải có lập trường chính trị đúng đắn. Tại Đại hội lần thứ II của Hội Nhà báo Việt Nam ngày 16 tháng 4 năm 1959, Người nói: “Tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành...) phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị

phải làm chủ, đường lối chính trị đúng thì những việc khác mới đúng được. Cho nên các báo chí của ta phải có đường lối chính trị đúng⁽⁴⁾; “Nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hóa, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình⁽⁵⁾”. Tháng 5 năm 1949, trong thư gửi lớp học viết báo Huỳnh Thúc Kháng đầu tiên ở chiến khu Việt Bắc, Người chỉ rõ: “Nhiệm vụ của tờ báo là tuyên truyền, cổ động, huấn luyện, giáo dục và tổ chức dân chúng để đưa dân chúng đến mục đích chung”. Đối với Hội nhà báo, Người khẳng định: “Nói về Hội nhà báo. Đó là một tổ chức chính trị và nghiệp vụ. Nhiệm vụ của Hội là phải làm cho hội viên đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao trình độ chính trị và nghiệp vụ. Có như thế thì Hội nhà báo mới làm tròn nhiệm vụ của mình và những người làm báo mới phục vụ tốt nhân dân, phục vụ tốt cách mạng⁽⁶⁾”. Tại Đại hội lần thứ II (1959) và Đại hội lần thứ III của Hội nhà báo Việt Nam, Người đã chỉ rõ: “Nhiệm vụ của báo chí

(2) Tạ Ngọc Tấn (biên soạn) (1995), *Hồ Chí Minh về vấn đề báo chí*, Cục xuất bản, Hà Nội, tr. 23.

(3) Hồ Chí Minh (2005), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 10, tr. 616.

(4) *Sđd*, t. 9, tr. 415.

(5) *Sđd*, t. 9, tr. 415.

(6) *Sđd*, t. 9, tr. 414.

là phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Đó là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta, cũng là nhiệm vụ của báo chí ta”⁽⁷⁾.

Người coi báo chí vừa là một bộ phận cấu thành văn hoá, là phương tiện xây dựng và truyền bá văn hoá; nhà báo là đội quân tiên phong trong công tác tư tưởng. Người sớm nhận ra vai trò và tác động to lớn của báo chí trong đấu tranh xã hội. Người tâm đắc câu nói của Lênin: “Cái mà chúng ta nhất thiết phải có lúc này là một tờ báo chính trị. Trong thời đại ngày nay, không có tờ báo chính trị thì không thể có phong trào gọi là chính trị... Không có tờ báo, thì không thể tiến hành hệ thống cuộc tuyên truyền, cổ động có nguyên tắc và toàn diện”⁽⁸⁾.

Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định rằng: chế độ ta là chế độ dân chủ, nhân dân là người; cán bộ cách mạng nói chung và các nhà báo cách mạng nói riêng đều là đầy tớ của nhân dân, đều phải một lòng, một dạ phục vụ nhân dân. Tại Đại hội lần thứ II của Hội nhà báo Việt Nam (1959), Người chỉ rõ: “Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng. Đó là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta, cũng là nhiệm vụ của báo chí ta”⁽⁹⁾. Trong thư gửi lớp viết báo đầu tiên Huỳnh Thúc Kháng, Người nói rằng, muốn viết báo thì: *thứ nhất là cần phải gần gũi dân chúng, cứ ngồi trong phòng giấy mà viết thì không thể viết thiết thực; thứ hai là ít*

nhất cũng phải biết một thứ tiếng nước ngoài để xem báo nước ngoài mà học kinh nghiệm của người; khi viết xong một bài, tự mình phải xem lại ba bốn lần, sửa chữa lại cho cẩn thận; tốt hơn nữa, là đưa nhờ một vài người ít văn hóa xem và hỏi họ những câu nào, chữ nào không hiểu thì sửa lại cho dễ hiểu; *thứ ba là* luôn luôn gắng học hỏi, luôn luôn cầu tiến bộ. Người có nhiều bài nói về công việc viết báo, chia sẻ kinh nghiệm viết báo với đồng nghiệp hoặc cán bộ cấp dưới. Trong bài nói chuyện tại Đại hội lần thứ III của Hội Nhà báo Việt Nam ngày 8 tháng 9 năm 1962, Người nói: “Kinh nghiệm của tôi là thế này: Mỗi khi viết một bài báo, thì đặt câu hỏi: Viết cho ai xem? Viết để làm gì? Viết thế nào cho phổ thông dễ hiểu, ngắn gọn dễ đọc? Khi viết xong, thì nhờ anh em xem và sửa giùm”⁽¹⁰⁾.

Trong nhiều bài viết của mình, Người luôn nhắc đi nhắc lại yêu cầu đối với các nhà báo trước khi viết phải trả lời các câu hỏi: “Vì ai mình viết? Viết cho ai? Viết để làm gì?. Người đòi hỏi các nhà báo phải xác định rõ đối tượng tiếp nhận thông tin trước khi cầm bút viết; đối tượng của tờ báo là đại đa số dân chúng; vì thế, văn phong báo chí phải “giản

⁽⁷⁾ *Sđd*, t. 10, tr. 613.

⁽⁸⁾ Phan Quang (2010), “Bác Hồ, tấm gương sáng về đạo đức báo chí”, Báo *Hà Nội mới*, ngày 21 tháng 6.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh (2005), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 10, tr. 613.

⁽¹⁰⁾ *Sđd*, t. 10, tr. 615.

đơn, dễ hiểu, phổ thông, hoạt bát”. Theo Người cần viết những cái hay, cái tốt của dân ta, của bộ đội ta, của bạn bè ta, đồng thời phê bình khuyết điểm của chúng ta, của cán bộ, nhân dân, bộ đội; cần viết cho công - nông - binh, viết cho mọi tầng lớp người Việt Nam, không phân biệt già trẻ, nam nữ, tôn giáo, đảng phái; cần viết để tuyên truyền, để giác ngộ, để đoàn kết, để thức tỉnh quần chúng; cần viết gọn gàng, sáng sủa, mạch lạc, có đầu có đuôi, có nội dung. Người rất coi trọng về hình thức bài báo; hình thức phải ngắn gọn với ngôn ngữ trong sáng, giản dị, dễ hiểu. Theo Người ngắn gọn không có nghĩa là cộc lốc mà là gọn gàng, rõ ràng, có đầu, có đuôi, có nội dung thiết thực. Muốn viết được trong sáng, giản dị, dễ hiểu thì nhà báo phải học cách nói của quần chúng; phải thực sự học quần chúng. Sự trong sáng, giản dị, dễ hiểu là bắt nguồn từ sự hiểu biết thấu đáo về bản chất của sự vật, từ sự gắn bó với truyền thống dân tộc trong cách cảm, nếp nghĩ. Người không những am hiểu ngôn từ của nhiều dân tộc, mà còn là bậc thầy về sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt. Người luôn tâm niệm rằng: "viết và nói phải có mục đích, có nội dung"; nói và viết dù chỉ một câu cũng làm cho người dân bình thường nhất hiểu và làm theo được. Trả lời câu tự hỏi: "Nói và viết như thế nào?", Người khẳng định: "Viết thế nào cho phổ thông, dễ hiểu". Bởi vì, với đối tượng là quần chúng và mục đích là vì

nhiệm vụ cách mạng, thì tính phổ thông, dễ hiểu là cách giao tiếp chủ yếu, công việc đó là để phục vụ đại bộ phận quần chúng nhân dân.

Tháng 7 năm 1924, tại Đại hội lần thứ năm Quốc tế Cộng sản, Người đã trình bày quan điểm của mình về vai trò của báo chí: "Báo chí cộng sản chủ nghĩa có nhiệm vụ làm cho các chiến sĩ của chúng ta hiểu rõ vấn đề thuộc địa, làm thức tỉnh sự đồng tình hưởng ứng quần chúng lao động của các nước thuộc địa, tranh thủ họ tham gia sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản". Người làm báo là để thức tỉnh quần chúng nhân dân lao động, giai cấp thợ thuyền; đồng thời Người cũng yêu cầu các nhà báo cách mạng phải thức tỉnh quần chúng; giúp người đọc tự nhận thức được các vấn đề trong nước và quốc tế, kinh tế và văn hoá, đạo đức và xã hội; giúp người đọc hiểu và có đủ khả năng nhận thức được thế giới xung quanh một cách đúng đắn, từ đó có hành vi ứng xử thích hợp bằng một quan điểm đúng đắn, xuất phát từ lợi ích dân tộc, lợi ích giai cấp. Người nhắc nhở: "Ngành nào cũng phải làm công tác tuyên truyền, giới thiệu. Và các chú nhớ ở trang đầu mỗi cuốn sách đều phải ghi một câu "Hoan nghênh bạn đọc phê bình". Từ nay trở đi, trên sách hay trên báo, các chú nên luôn luôn có câu đó. Bác biết các chú văn hay chữ tốt, nhưng dù sao, nhân dân trăm tay nghìn mắt vẫn có nhiều ý kiến thông minh có thể giúp cho các chú tiến bộ hơn. Không

riêng gì viết sách báo, mà công tác gì muốn làm tốt đều phải coi trọng ý kiến của nhân dân”⁽¹¹⁾.

Thứ ba, nhà báo phải trung thực. Hồ Chí Minh coi trung thực là một tiêu chuẩn đạo đức rất quan trọng của nhà báo. Người nói: “Không biết rõ, hiểu rõ, chớ nói, chớ viết. Khi không có gì cần nói, không có gì cần viết, chớ nói, chớ viết cần” và “chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết”⁽¹²⁾; “Viết giản dị thôi, và phải đúng sự thật. Không được bịa ra”; “Không nên chỉ viết cái tốt và giấu đi cái xấu. Nhưng phê bình phải đúng đắn. Nêu cái hay, cái tốt thì phải có chừng mực, chớ phóng đại... Phê bình thì phải phê bình một cách thật thà, chân thành, đúng đắn”⁽¹³⁾. Người đòi hỏi các nhà báo trong mọi trường hợp khen cũng như chê phải có động cơ trong sáng; không viết báo vì mục đích vụ lợi, cá nhân, ích kỷ. Nhà báo phải phản ánh đúng những ý kiến xây dựng của nhân dân; nói lên tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân; phải đem đến cho công chúng niềm tin ở sự thật, ở sự nghiêm minh của pháp luật, đặc biệt niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào truyền thống cách mạng và nhân văn của nhân dân ta.

Thứ tư, nhà báo phải có ý thức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ không thuộc phạm trù đạo đức, nhưng ý thức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thì thuộc phạm trù đạo đức. Nhà báo

phải có ý thức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bởi vì nếu không như vậy thì họ không thể có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, mà không có chuyên môn vững vàng thì không thể hoàn thành nhiệm vụ của mình. Người nói: “Muốn tiến bộ, muốn viết hay thì phải cố gắng học hỏi, ra công rèn luyện”; “Một người phải biết học nhiều người. Hơn nữa, cần phải làm cho món ăn tinh thần được phong phú, không nên bắt mọi người chỉ được ăn một món thôi. Cũng như vào vườn hoa, cần cho mọi người được thấy nhiều loại hoa đẹp”⁽¹⁴⁾. Người căn dặn: “Nhà báo phải có trách nhiệm đối với người đọc khi viết bài, phải viết sao cho người đọc dễ hiểu; khi viết cho nhân dân thì phải học cách nói của nhân dân (cách nói mộc mạc, giản dị mà chân thành); phải trau dồi kiến thức, chịu khó học hỏi, khiêm tốn, tự phê bình và thành khẩn đón nhận sự phê bình của nhân dân”⁽¹⁵⁾.

Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ cách mạng của mình, nhà báo phải có trình độ chuyên môn vững vàng, nhưng muốn có trình độ chuyên môn vững vàng thì họ phải không ngừng học tập, khổ công rèn luyện, trau dồi kiến thức nghề nghiệp. Người luôn kêu gọi mọi người thi đua học tập, coi học tập là nhiệm vụ

⁽¹¹⁾ *Sđd*, t. 8, tr. 657.

⁽¹²⁾ *Sđd*, t. 5, tr. 306.

⁽¹³⁾ *Sđd*, t. 7, tr. 118.

⁽¹⁴⁾ *Sđd*, t. 9, tr. 415.

⁽¹⁵⁾ *Sđd*, t. 9, tr. 415.

thường xuyên, suốt đời, “còn sống thì còn phải học”. Trong việc học tập Người đặc biệt chú trọng đến động cơ, thái độ học tập: “Muốn học tập có kết quả thì phải có thái độ đúng và phương pháp đúng”⁽¹⁶⁾. Tức là, trước hết phải có động cơ học tập đúng để xác định rõ và đúng xu hướng nghề nghiệp chân chính của mình là vì mục tiêu, lý tưởng cao cả của cách mạng, vì Tổ quốc, vì nhân dân, vì con người và vì sự tiến bộ của chính bản thân mình. Theo Người: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ, học để phụng sự đoàn thể, phụng sự giai cấp và nhân dân, phụng sự Tổ quốc và nhân loại”⁽¹⁷⁾; “Học để sửa chữa tư tưởng, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng, học để tin vào đoàn thể, vào nhân dân, vào tương lai của dân tộc và tương lai của cách mạng, học để hành”⁽¹⁸⁾; “học để làm việc”; chứ không phải học để “làm ông nọ bà kia”, hay là để “làm quan cách mạng”; “tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch”⁽¹⁸⁾.

Hồ Chí Minh thấy rõ vai trò của việc học tập đối với người cán bộ cách mạng nói chung và các nhà báo cách mạng nói riêng. Trong nhiều lần nói chuyện với giới trí thức, Người thường nhấn mạnh tầm quan trọng của công việc học tập: “Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời”; “Tình hình thế giới và trong nước luôn luôn biến đổi, công việc của chúng ta nhiều và mới, kỹ thuật của thế giới ngày càng tiến bộ, nhưng sự hiểu biết

của chúng ta có hạn. Muốn tiến bộ kịp sự biến đổi vô cùng tận, thì chúng ta phải nghiên cứu, học tập”⁽¹⁹⁾; “nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được ... không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình”. Người thường dẫn câu nói của Lênin “Học, học nữa, học mãi” để giáo dục cán bộ cách mạng nói chung và nhà báo cách mạng nói riêng. Người nói: “Bác thường nghe nói có đồng chí mới 40 tuổi mà đã cho mình là già nên ít chịu học tập. Nghĩ như vậy là không đúng, 40 tuổi chưa phải là già. Bác đã 76 tuổi nhưng vẫn cố gắng học thêm. Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng”⁽²⁰⁾. Người chỉ rõ: tự học, tự rèn, tự tu dưỡng cũng giống như “mài ngọc luyện vàng”, “ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”; “Năng lực của con người không phải hoàn toàn do tự nhiên mà có, mà một phần lớn do công tác, do luyện tập mà có”⁽²¹⁾.

Trên đây là những nội dung cơ bản trong tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà báo. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức nhà báo với nội dung như

⁽¹⁶⁾ *Sđd*, t. 2, tr. 94.

⁽¹⁷⁾ *Sđd*, t. 4, tr. 161, 162.

⁽¹⁸⁾ *Sđd*, t. 5, tr. 235.

⁽¹⁹⁾ *Sđd*, t. 6, tr. 5- 52.

⁽²⁰⁾ Hồ Chí Minh (1990), *Về vấn đề giáo dục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr. 67.

⁽²¹⁾ 1975, *Những lời Bác dạy*, Nxb Thanh niên, Hà Nội, tr. 43.

trên có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao đạo đức nhà báo ở nước ta hiện nay. Trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, các nhà báo Việt Nam cần nhận thức đầy đủ hơn tư tưởng của Người về đạo đức nhà báo, đồng thời phải vận dụng tư tưởng đó vào hoạt động nghề nghiệp của mình.

2. Giải pháp nhằm nâng cao đạo đức nhà báo theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Theo số liệu của Bộ Thông tin và Truyền thông, năm 2012 cả nước có hơn 812 cơ quan báo chí, với khoảng 1.084 ấn phẩm; 67 đài phát thanh - truyền hình; hơn 62 báo điện tử, khoảng 1.024 trang tin điện tử tổng hợp; trên 2 triệu blog và hơn 17.000 người làm báo được cấp thẻ nhà báo, trong số đó chiếm đa phần là phóng viên, nhà báo. Chưa bao giờ nhà báo Việt Nam phát triển như hiện nay về số lượng và chất lượng, về nội dung và hình thức, về cán bộ và công nghệ, sản xuất và phát hành.

Phần đông các nhà báo nước ta có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường chính trị đúng đắn, có trình độ chuyên môn vững vàng; tích cực tuyên truyền, giáo dục, cổ vũ, động viên toàn dân đoàn kết, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tích cực tham gia vào việc đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực, chống âm mưu phá hoại của thế lực thù địch. Nhưng bên cạnh đó còn không ít nhà báo vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Nhiều nhà báo thông tin sai sự thật, bóp

méo sự thật. Họ thương mại hoá tờ báo bằng việc đưa tin bài, hình ảnh phản cảm, thiếu văn hoá, thiếu tính thẩm mỹ, phản giáo dục. Nhiều nhà báo lợi dụng danh nghĩa nhà báo để vụ lợi cá nhân. Đặc biệt, một số nhà báo vi phạm pháp luật, tiếp tay cho các thế lực thù địch, tuyên truyền chống lại Đảng và Nhà nước. Lâu nay, khi nói đến sự vi phạm đạo đức nhà báo, nhiều người chỉ nói đến những hành vi không đúng như: thông tin sai sự thật (do phóng viên bịa ra), thông tin méo mó (sai một phần), không quan tâm đến hậu quả tiêu cực của thông tin, ứng xử nhẫn tâm, v.v.. Thế nhưng, biểu hiện vi phạm đạo đức nhà báo phức tạp hơn nhiều. Không phải chỉ có “hành vi không đúng đắn” như trên mới là vi phạm đạo đức, mà cả “không có hành vi gì” cũng là sự vi phạm đạo đức. Bởi vì, khi xã hội cần nhà báo lên tiếng mà họ lại im lặng thì sự im lặng đó là biểu hiện của sự suy thoái đạo đức. Sự suy thoái về đạo đức nghề nghiệp ở một số nhà báo nước ta hiện nay có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng trong đó những nguyên nhân chủ quan là chính. Để khắc phục những biểu hiện suy thoái đạo đức nhà báo và nâng cao đạo đức nhà báo theo tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần thực hiện nhiều giải pháp, trong đó có các giải pháp sau:

Thứ nhất, phát huy tính tự giác của nhà báo trong việc giáo dục đạo đức. Sự hình thành và phát triển những phẩm

chất đạo đức nghề nghiệp trong mỗi nhà báo không diễn ra một cách tự phát. Yếu tố quan trọng nhất giúp nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà báo là sự tự rèn luyện và tự tu dưỡng đạo đức. Người làm nghề nào cũng cần có đạo đức. Đặc biệt nhà báo càng phải chú ý rèn luyện đạo đức. Bởi vì, cùng lúc báo chí có thể tác động đến nhiều người, nhiều tầng lớp trong xã hội, nhiều lĩnh vực của cuộc sống. Chỉ cần một chút thiếu thận trọng của nhà báo, xã hội cũng phải gánh chịu những hậu quả tiêu cực to lớn. Để giúp nhà báo tự rèn luyện đạo đức thì cần đẩy mạnh việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức báo chí nói riêng; tăng cường giáo dục các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp báo chí; tăng cường giáo dục lý luận chính trị, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhà báo.

Thứ hai, nâng cao đời sống vật chất cho đội ngũ người làm báo (tăng nhuận bút, tăng lương, tăng các chế độ hỗ trợ khác). Nếu đội ngũ nhà báo có được một mức sống ổn định, có thể sống bằng lao động nghề nghiệp chân chính của mình, thì họ sẽ có điều kiện thuận lợi để phát triển tài năng, để hạn chế những ham muốn tiêu cực.

Thứ ba, nâng cao tính chuyên nghiệp của nền báo chí. Một nền báo chí càng chuyên nghiệp thì những sai sót, vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức càng

được hạn chế. Nâng cao tính chuyên nghiệp của nền báo chí trước hết là nâng cao tính chuyên nghiệp của nhà báo. Muốn thế phải đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật tiên tiến; đổi mới cơ chế quản lý báo chí.

Thứ tư, hoàn thiện Luật Báo chí. Luật Báo chí của nước ta còn thiếu hoặc không rõ ràng; trong nhiều trường hợp khó xác định được ranh giới giữa vi phạm hay không vi phạm đạo đức và pháp luật. Vì thế, nhiều khi không có sự thống nhất giữa các cơ quan chức năng với nhau trong việc xác định một hành vi nào đó của một nhà báo là có vi phạm đạo đức và pháp luật hay không. Để khắc phục tình trạng này, cần hoàn thiện khung pháp luật về báo chí; bổ sung những quy định mới mà trong Luật Báo chí hiện hành chưa có. Đặc biệt trong các văn bản pháp luật về báo chí cần quy định rõ và cụ thể về những điều không được thông tin trên báo chí. Chẳng hạn, đó là:

- Không được đăng, phát những tác phẩm báo chí, tài liệu trái pháp luật, có nội dung chống đối Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và phá hoại khối đoàn kết toàn dân.

- Không được miêu tả tỉ mỉ những hành động dâm ô, chém giết rùng rợn trong các tin, bài, hình ảnh về các vụ án và hành động tội ác; không được đăng, phát tin, bài, hình ảnh, tranh, ảnh khỏa thân và có tính chất kích dục, thiếu thẩm mỹ, không phù hợp với thuần phong mỹ

tục Việt Nam.

- Không được đăng, phát ảnh của cá nhân mà không có chú thích rõ ràng hoặc làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của cá nhân đó (trừ ảnh thông tin các buổi họp công khai, sinh hoạt tập thể, các buổi lao động, biểu diễn nghệ thuật, thể dục thể thao, những người có lệnh truy nã, các cuộc xét xử công khai của Tòa án, những người phạm tội trong các vụ trọng án đã bị tuyên án).

- Không được đăng, phát tin bài ảnh hưởng xấu đến đời tư, tài liệu, thư riêng của cá nhân khi chưa được sự đồng ý của người viết thư, người nhận thư hoặc người chủ sở hữu hợp pháp tài liệu, bức thư đó. Đối với văn kiện, tài liệu của tổ chức, tài liệu, thư riêng của cá nhân có liên quan đến các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, cơ quan báo chí có quyền khai thác theo nguồn tin của mình và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung thông tin đó.

- Không được đăng, phát tin, bài truyền bá hủ tục, mê tín, dị đoan. Đối với loại thông tin về những vấn đề khoa học mới chưa được kết luận, những chuyện thần bí thì cần có chú dẫn xuất xứ tư liệu (nguồn gốc tác phẩm, nơi công bố, thời gian).

Thứ năm, tăng cường vai trò quản lý của cơ quan chủ quản. Sự vi phạm đạo đức của một số nhà báo có nguyên nhân ở sự buông lỏng quản lý của cơ quan chủ quản. Vì vậy, rất cần sự theo dõi thường xuyên, chỉ đạo kịp thời của cơ

quan chủ quản đối với đội ngũ nhà báo. Cơ quan chủ quản báo chí cần phải tạo điều kiện thuận lợi cho nhà báo hoạt động; đồng thời giáo dục, động viên, nhắc nhở, răn đe, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp của nhà báo.

Thứ sáu, tăng cường vai trò của Hội nhà báo. Nếu Hội nhà báo thực sự hoạt động tốt, trở thành mái nhà chung không thể thiếu của hội viên, bảo vệ, giúp đỡ hội viên về mọi mặt, thì việc nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà báo là điều hoàn toàn có thể làm được.

Thứ bảy, tăng cường vai trò giám sát của công chúng đối với đội ngũ nhà báo. Sự giám sát của nhân dân đối với đội ngũ nhà báo được ví như vị thần có nghìn tai, nghìn mắt. Đó cũng là sự đảm bảo cho một nền báo chí của dân và vì dân.

Thứ tám, tăng tính chuyên nghiệp của cơ quan báo chí. Điều này bắt đầu từ nâng cao tính tinh nhuệ cho chính đội ngũ phóng viên, biên tập viên. Mỗi cơ quan báo chí cần có cuộc khảo sát toàn diện về nhân sự; trên cơ sở nhiệm vụ và định hướng phát triển của mình xây dựng chiến lược đào tạo, đào tạo lại để xây dựng một đội ngũ những người làm báo có kiến thức sâu, kỹ năng chuyên môn cao và phong cách hành xử chuyên nghiệp. Mỗi cơ quan báo chí cần có chính sách hỗ trợ phóng viên, biên tập viên, nhất là đội ngũ trẻ để họ có điều kiện tiếp cận và khai thác thông tin, có

điều kiện học tập nâng cao trình độ, phối hợp các bộ phận khi xử lý những đề tài lớn, những vấn đề có sức tác động mạnh đến dư luận xã hội. Bên cạnh đó, cần có chế độ ưu đãi về nhuận bút và khen thưởng kịp thời những tác phẩm báo chí có chất lượng cao, gây được hiệu ứng xã hội. Việc tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lãnh đạo các cơ quan báo chí vừa có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, vừa có phẩm chất chính trị cũng là điều kiện tạo nên tính chuyên nghiệp của cơ quan báo chí. Nâng cao tính chuyên nghiệp của cơ quan báo chí đòi hỏi ngay trong công tác toà soạn. Ngoài ra, trong mối quan hệ tương tác với bạn đọc, cần đẩy mạnh công tác tiếp và xử lý đơn thư bạn đọc; đẩy mạnh các chương trình từ thiện, các cuộc tương tác, trao đổi trên mặt báo, các diễn đàn, các cuộc vận động xã hội. Nâng cao tính chuyên nghiệp của cơ quan báo chí còn thể hiện trong cách thức đưa sản phẩm đến tay bạn đọc, xây dựng mạng lưới phát hành, chiến lược nâng cao thương hiệu, khai thác nguồn quảng cáo, tăng nguồn thu cho cơ quan báo chí tiến tới xoá bỏ bao cấp.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hữu Công (2010), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Thành Duy - Lê Quý Đức (2007), *Học tập tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng nền văn hoá đạo đức ở nước ta hiện nay*, Nxb

Lý luận chính trị, Hà Nội.

3. Phạm Văn Đồng (1992), *Góp phần tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
4. Võ Nguyên Giáp (1996), "Nguồn gốc tư tưởng Hồ Chí Minh", *Tạp chí Cộng sản*, (23), tr. 3-9.
5. Trần Văn Giàu (1997), *Sự hình thành về cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Đạo đức nghề của nhà báo*, Nxb Chính trị hành chính, Hà Nội.
7. Mai Trung Hậu (2000), "Vấn đề con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh", *Tư tưởng triết học Hồ Chí Minh*, Nxb Lao động, Hà Nội.
8. Vũ Khiêu (chủ biên) (1993), *Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh - truyền thống dân tộc và nhân loại*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Phan Quang (2001), *Diện mạo báo chí Việt Nam - Tiểu luận và chân dung*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
10. Bùi Đình Phong (2007), *Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới*, Nxb Lao Động, Hà Nội
11. Tạ Ngọc Tấn, Đinh Thị Thúy Hằng (2010), *Cẩm nang đạo đức báo chí*, Bộ Thông tin và Truyền thông và Đại sứ quán Thụy Điển tại Việt Nam, Hà Nội.
12. Tạ Ngọc Tấn (biên soạn) (1995), *Hồ Chí Minh về vấn đề báo chí*, Cục xuất bản, Hà Nội.
13. Lê Văn Yên (2010), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí xuất bản*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
14. G.V.Ladutina (2004), *Những vấn đề cơ bản của đạo đức nghề nghiệp nhà báo*, Cục xuất bản, Hà Nội.

